

Thừa Thiên Huế, ngày 22 tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO NỘI DUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI
NĂM HỌC 2022-2023**

(Nội dung thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ LĐTBXH)

A. CÔNG KHAI CAM KẾT CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỰC TẾ (Biểu 20)

I. Các chuẩn đầu ra:

Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế đã thực hiện và hoàn chỉnh cam kết chuẩn đầu ra. Thông tin chuẩn đầu ra được công bố tại trang thông tin điện tử: <http://www.hueic.edu.vn>

II. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp năm 2022 có việc làm (Biểu 21)

Năm 2022, Nhà trường có ... học sinh, sinh viên tốt nghiệp và tỉ lệ có việc làm tính đến tháng 12/2022 khoảng ...%.

III. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục:

Nhà trường đang vận hành hệ thống ISO 9001-2008; đã hoàn chỉnh báo cáo đánh giá trong (lần 2); đã gửi báo cáo đánh giá cho Bộ LĐTBXH đề nghị xem xét đánh giá ngoài.

B. CÔNG KHAI CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

I. Cơ sở vật chất: (Biểu 22)

II. Đội ngũ giảng viên: Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên tính đến ngày 31/12/2022 (Biểu 23).

Trên đây là nội dung thực hiện quy chế công khai của Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế theo chỉ đạo của Bộ LĐTBXH. Kính đề nghị Bộ quan tâm để Nhà trường thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022-2023./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Trần Hữu Châu Giang

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023
Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện và điện tử, truyền động thủy lực và khí nén trong công nghiệp; - Hiểu biết đặc điểm, quá trình sản xuất các chi tiết máy và máy trong ngành cơ khí như: công nghệ chế tạo máy, công nghệ gia công CNC, CAD/CAM và các phương pháp gia công đặc biệt; - Hiểu biết về tổ chức khai thác các máy móc và thiết bị cơ khí nhằm phục vụ sản xuất. - Tính toán thiết kế được quy trình công nghệ gia công và lắp ráp các sản phẩm cơ khí. - Gia công các sản phẩm cơ khí trên các thiết bị cắt gọt kim loại thông thường và công nghệ cao; - Thực hiện các khâu thiết kế và chuyển giao công nghệ dưới sự hướng dẫn của kỹ sư chuyên ngành; - Tổ chức, quản lý và lãnh đạo tổ sản xuất trong các doanh nghiệp và dịch vụ cơ khí. - Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm. - Trình độ tiếng Anh: tương đương TOEIC 350 - Có chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 700 điểm cho 02 chứng chỉ Word, Excel |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các công ty, xí nghiệp, nhà máy gia công chế tạo, lắp ráp thiết bị cơ khí; - Tham gia thiết kế, gia công chi tiết, lắp đặt, khai thác và sửa chữa các thiết bị cơ khí |

Huế, ngày 15 tháng 11
năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023
Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Có kiến thức cơ bản về công nghệ chế tạo cơ khí, công nghệ khí nén, công nghệ thủy lực, kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử và tự động hóa; - Hiểu biết về công nghệ vi xử lý ứng dụng, công nghệ CNC, kỹ thuật lập trình PLC, quá trình điều khiển và hệ thống sản xuất tự động. - Khai thác, vận hành sử dụng có hiệu quả các thiết bị Cơ điện tử - Lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống cơ khí sử dụng điều khiển tự động; - Khai thác, sử dụng các thiết bị tự động hóa riêng lẻ và tích hợp của các hệ thống khí nén, thủy, lực, điều khiển PLC,...; - Chế tạo - sản xuất trang thiết bị cơ khí sử dụng điều khiển tự động đơn giản. - Tiếp nhận và chuyển giao công nghệ dưới sự hướng dẫn của kỹ sư chuyên ngành; - Tổ chức, quản lý và chỉ đạo tổ sản xuất trong các doanh nghiệp. - Sử dụng phần mềm AutoCAD. - Làm việc độc lập và theo nhóm. - Trình độ tiếng Anh: tương đương TOEIC 350 - Có chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 500 điểm trong 02 chứng chỉ Word, Excel. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các công ty, xí nghiệp, nhà máy gia công chế tạo, lắp ráp thiết bị cơ khí; - Tham gia thiết kế, lắp đặt, khai thác và sửa chữa, thiết bị cơ điện tử. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ

| | Nội dung | | | | |
|-----|---|---------|--|--|---|
| | | | | | |
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tiến sỹ | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ GD&ĐT qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh và về khoa học xã hội liên quan chuyên ngành được đào tạo; - Vận dụng những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên thuộc trình độ cao đẳng để tiếp thu kiến thức cơ sở và làm nền tảng cho việc học tập ở trình độ đại học sau này; - Vận dụng những kiến thức cơ bản đã học về nguyên lý và hoạt động các hệ thống phát, truyền tải, phân phối và tiêu thụ điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điều khiển tự động công nghiệp và phần mềm CAD trong kỹ thuật điện để tiếp thu kiến thức chuyên ngành; - Vận dụng những kiến thức về nguyên lý và tính năng của các thiết bị điện, điện tử trong công nghiệp và dân dụng để tính toán, sửa chữa, vận hành các thiết bị điện, điện tử trong hệ thống; - Lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các loại thiết bị điện, mạch điện, điện tử trong công nghiệp và trong sinh hoạt dân dụng. - Vận hành và bảo trì các hệ thống phân phối điện năng mạng hạ áp, hệ thống chống sét và nối đất, hệ thống bảo vệ an ninh, an toàn điện; - Vận hành và bảo trì hệ thống điều khiển tự động công nghiệp vừa và nhỏ, các hệ thống dịch vụ và công cộng: hệ thống PLC, vi xử lý; - Thực hiện các khâu thiết kế dưới sự hướng dẫn của kỹ sư chuyên ngành; - Sử dụng các phần mềm chuyên ngành như CAD, lập trình PLC, ... - Làm việc độc lập và hợp tác nhóm có hiệu quả. - Trình độ tiếng Anh: tương đương TOEIC 250 - Có chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 450 điểm cho 01 trong 03 chứng chỉ Word, Excel hoặc PowerPoint. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các công ty, xí nghiệp công nghiệp, các nhà máy điện; các công ty tư vấn, thiết kế và xây lắp điện; các công ty điện lực, các cơ sở đào tạo và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử - Tham gia giảng dạy thực hành tại các trường trung cấp nghề khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. - Triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT. Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Có kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê, hoạt động kinh doanh, quản trị và tài chính tiền tệ và kinh tế quốc tế; - Hiểu biết về Luật kế toán, chế độ, chuẩn mực kế toán, luật Thuế và các văn bản hướng dẫn về Luật thuế hiện hành; - Hiểu biết về hạch toán kế toán. - Thu thập, xử lý, kiểm tra chứng từ và vào sổ kế toán; - Lập và phân tích báo cáo tài chính; - Kế khai, lập và quyết toán Thuế; - Soạn thảo văn bản; - Sử dụng một số phần mềm kế toán thông dụng; - Giao tiếp khách hàng; - Làm việc độc lập và nhóm - Ngoại ngữ: Bậc 2 trong khung 6 bậc theo chuẩn Việt Nam hoặc A2 chuẩn Châu Âu...; - Tin học: chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 700 điểm (thang điểm quốc tế) cho 02 chứng chỉ Word và Excel hoặc tương đương ...; |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kế toán viên trình độ cao đẳng tại doanh nghiệp, ngân hàng, các cơ quan hành chính sự nghiệp và các tổ chức xã hội. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: HƯỚNG DẪN DU LỊCH

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về địa lý du lịch, văn hoá du lịch; - Hiểu biết về lễ hành và các nghiệp vụ hướng dẫn du lịch; - Hiểu biết về đặc trưng văn hóa xã hội Việt Nam và một số nền văn hóa trên thế giới; - Truyền đạt thông tin; - Giao tiếp được với khách du lịch ở các vùng miền khác nhau; - Có khả năng giao tiếp với khách du lịch nước ngoài; - Tổ chức, quản lý, điều hành du lịch; - Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; - Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề; - Tin học: Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn viên du lịch cho các tổ chức, đơn vị lễ hành, nhân viên văn phòng giao dịch của các đơn vị kinh doanh du lịch. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG MÁY TÍNH

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Có kiến thức về một số ngôn ngữ lập trình. - Hiểu biết về cấu hình và nguyên lý hoạt động của máy tính và các thiết bị mạng. - Hiểu biết về cấu trúc, nguyên lý, công nghệ của hệ thống mạng máy tính, lựa chọn được các phần mềm ứng dụng phù hợp với hệ thống mạng. - Hiểu biết về kỹ thuật truyền số liệu, kỹ thuật thiết kế và quản trị website - Lắp đặt, cài đặt, sửa chữa máy tính. - Thiết kế, lắp đặt, cài đặt, vận hành, nâng cấp hệ thống mạng máy tính, các thiết bị mạng. - Quản trị mạng máy tính. - Xử lý hệ thống máy tính, mạng máy tính. - Lập trình, xây dựng một số ứng dụng trên mạng máy tính. - Thiết kế, xây dựng, quản trị các website - Tiếp cận các công nghệ mới về mạng máy tính. - Làm việc độc lập và nhóm. - Ngoại ngữ: TOEIC 250 hoặc tương đương; - Tin học: chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 500 điểm (thang điểm quốc tế) cho 02 chứng chỉ Word và Excel. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các doanh nghiệp và các công ty tư vấn, lắp ráp máy tính, thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng ... với vai trò người vận hành, thiết kế trực tiếp hoặc quản lý, điều phối kỹ thuật. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: TIN HỌC ỨNG DỤNG

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Có kiến thức về phân tích, thiết kế hệ thống thông tin, mạng máy tính; - Hiểu biết về cấu hình, nguyên lý hoạt động của máy tính, các ngôn ngữ lập trình, kỹ thuật cài đặt và cách sử dụng các phần mềm văn phòng; - Hiểu biết về cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu, kỹ thuật đồ họa, kỹ thuật lập trình, kỹ thuật thiết kế và quản trị website. - Sử dụng thành thạo một số ngôn ngữ lập trình phổ biến để xây dựng các phần mềm ứng dụng. - Cài đặt, khai thác, vận hành, bảo dưỡng phần mềm máy tính, các phần mềm ứng dụng để phục vụ cho nghiệp vụ văn phòng - Phân tích, thiết kế và quản trị cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin. - Xử lý ảnh số, thiết kế các giao diện đồ họa; - Lắp đặt, cài đặt, vận hành, sửa chữa máy tính; - Khai thác các thông tin trên mạng máy tính; - Thiết kế, xây dựng, quản trị các website - Tiếp cận và khai thác được các phần mềm và ngôn ngữ lập trình mới. - Làm việc độc lập và nhóm. - Trình độ tiếng Anh: tương đương TOEIC 300. - Có chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 700 điểm cho 01 trong 03 chứng chỉ Word, Excel hoặc PowerPoint. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các doanh nghiệp và các công ty tư vấn, lắp ráp máy tính, công ty thiết kế và cung cấp phần mềm; Tại các văn phòng của các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, nhà máy, xí nghiệp,... |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐXH ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐXH qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Hiểu biết về điều khiển lập trình PLC, vi xử lý, lập trình giao tiếp với máy tính. - Hiểu biết về hệ thống điều khiển tự động, rô bốt công nghiệp, hệ thống mạng truyền thông công nghiệp, hệ thống SCADA; - Hiểu biết về các thiết bị điện, thiết bị điều khiển điện, cảm biến trong hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất; - Lắp ráp, lập trình, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ và dịch vụ các thiết bị tự động và các hệ thống điều khiển, sản xuất tự động; - Vận hành và bảo trì hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất, hệ thống tự động hóa các máy công cụ, hệ thống PLC, vi xử lý, SCADA, robot; - Sửa chữa, vận hành các loại thiết bị điện, máy điện, máy biến áp công suất nhỏ; - Thực hiện các khâu thiết kế và chuyển giao công nghệ dưới sự hướng dẫn của kỹ sư chuyên ngành; - Sử dụng phần mềm CAD trong kỹ thuật điện; - Điều hành và quản lý hệ thống điện công nghiệp. - Làm việc độc lập và theo nhóm. - Ngoại ngữ: TOEIC 250 hoặc tương đương; - Tin học: chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 500 điểm (thang điểm quốc tế) cho 02 chứng chỉ Word và Excel. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các nhà máy, xí nghiệp sản xuất dây chuyền tự động, các cơ sở sản xuất, kinh doanh điện, thiết bị điện,... |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023
Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Hiểu biết về nguyên lý làm việc, kết cấu các chi tiết và các hệ thống của động cơ, khung gầm, điện ô tô, hệ thống tự động điều khiển, thiết bị tiện nghi sử dụng trên ô tô; - Hiểu biết về quy trình tháo lắp động cơ và ô tô; phương pháp bảo dưỡng và sửa chữa ô tô; quy trình kiểm định và đánh giá chất lượng ô tô; - Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật lái ô tô, quản lý, kinh doanh dịch vụ ô tô và máy động lực. - Tháo lắp, kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng và sửa chữa động cơ nổ các loại, hệ thống truyền lực, hệ thống chuyên động, hệ thống điện động cơ, hệ thống điện thân xe trên ô tô; - Kiểm định, đánh giá chất lượng và cải tiến các hệ thống trên ô tô và máy động lực; - Quản lý và kinh doanh dịch vụ liên quan ngành công nghệ kỹ thuật ô tô; - Thực hiện các khâu thiết kế và chuyên giao công nghệ dưới sự hướng dẫn của kỹ sư chuyên ngành; - Làm việc độc lập và theo nhóm <p>Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô - máy động lực; Các cơ sở sửa chữa ô tô - máy động lực; Các trạm đăng kiểm ô tô; Các doanh nghiệp kinh doanh ô tô, máy động lực, phụ tùng. Các trung tâm dạy nghề và các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật ô tô - máy động lực |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023
Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, lập trình điều khiển PLC. - Hiểu biết về cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các hệ thống: hệ thống thông gió, điều hoà không khí, hệ thống nhiệt công nghiệp, hệ thống lạnh công nghiệp và máy lạnh dân dụng - Hiểu biết về qui trình vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống nhiệt - lạnh trong các dây chuyền công nghiệp và thực phẩm. - Lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị nhiệt - lạnh, hệ thống lạnh - Tính thiết kế, kiểm tra một số hệ thống nhiệt - lạnh - Thực hiện các khâu thiết kế, sản xuất các thiết bị nhiệt - lạnh và chuyển giao công nghệ dưới sự hướng dẫn của kỹ sư chuyên ngành; - Sử dụng phần mềm Autocad - Làm việc độc lập và theo nhóm. - Ngoại ngữ: TOEIC 350 hoặc tương đương; - Tin học: chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 700 điểm (thang điểm quốc tế) cho 02 chứng chỉ Word và Excel |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên trình độ cao đẳng tại các nhà máy sản xuất bia, rượu, thủy sản, hải sản, xi măng, nhiệt điện; Các trung tâm điều hoà không khí của bệnh viện, khách sạn, siêu thị, nhà hàng; Các cơ sở và doanh nghiệp kinh doanh thiết bị nhiệt, máy lạnh và điều hoà không khí... |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐXH ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐXH qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ đại học sau này; - Nắm vững các kiến thức cơ bản, cơ sở và chuyên ngành về công nghệ thực phẩm. Có kỹ năng thực hành tốt trong các lĩnh vực nghiên cứu ở điều kiện sản xuất thực tế. Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào việc cải tiến và xây dựng các quy trình công nghệ sản xuất các mặt hàng thực phẩm, có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ của các cán bộ kỹ thuật ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hoặc làm cán bộ nghiên cứu, giảng dạy ở các cơ sở nghiên cứu khoa học, đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm; đồng thời có khả năng học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong điều kiện của nền kinh tế thị trường. - Hiểu biết về thực phẩm, công nghệ chế biến các sản phẩm nông nghiệp, các chất phụ gia thực phẩm, máy thực phẩm, bảo vệ môi trường, sinh thái học, độc hại môi trường. - Có kỹ năng thực hành thao tác công nghệ để vận hành, bảo trì các thiết bị công nghệ sản xuất tự động trong công nghệ thực phẩm; - Tham gia công tác tổ chức, quản lý từng công đoạn sản xuất trên các dây chuyền sản xuất. - Có khả năng tham gia ứng dụng và kỹ năng triển khai các công nghệ tiên tiến thuộc lĩnh vực công nghệ thực phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng cuộc sống. - Có khả năng tham gia thiết kế phân xưởng, tổ chức thi công, vận hành các công trình ứng dụng trong công nghệ thực phẩm. - Vận hành, bảo dưỡng các thiết bị trong công nghệ thực phẩm - Vận hành hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất - Tham gia và điều hành, quản lý hệ thống điện công nghiệp thiết kế - Làm việc độc lập và theo nhóm. - Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề; - Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên vận hành các phân xưởng, nhà máy thuộc lĩnh vực thực phẩm (nhà máy bánh kẹo, nhà máy bia, nước khoáng, các cơ sở sản xuất phụ gia thực phẩm ...) - Kỹ thuật viên, phân tích viên chuyên về công tác bảo quản chế biến nông sản thực phẩm ở các Sở, Viện, Trung tâm vệ sinh an toàn thực phẩm với nhiệm vụ khảo sát, điều tra, phân tích, đánh giá, thanh tra, xử lý các vấn đề về thực phẩm. - Kỹ thuật viên tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thực phẩm, các cơ quan quản lý chất lượng, vệ sinh, an toàn thực phẩm, các cơ quan phân tích, kiểm định thực phẩm, trung tâm, viện nghiên cứu và các trường đào tạo ngành công nghệ thực phẩm, chế biến nông sản thực phẩm. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023
Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT XÂY DỰNG

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|----|--|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng vẽ kỹ thuật: Đọc, hiểu và triển khai các bản vẽ kỹ thuật. Biết thể hiện các bản vẽ kiến trúc, kết cấu và thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp thông dụng, đơn giản. - Kỹ năng tính toán: Giải quyết được các bài toán kỹ thuật xây dựng đơn giản. Tính toán thiết kế & kiểm tra được các cấu kiện cơ bản hoặc các hạng mục xây dựng có quy mô vừa và nhỏ (sàn, dầm, khung, móng, cầu thang, nhà ở gia đình, nhà lớp học, nhà làm việc...) - Kỹ năng quản lý: Thực hiện được các chức năng của một cán bộ kỹ thuật trong việc quản lý đội xây dựng. Biết lập dự toán, nghiệm thu, thanh quyết toán và lập hồ sơ hoàn công; Biết lập các mô hình tiến độ thi công, triển khai các mặt bằng thi công, triển khai, theo dõi, đánh giá các quá trình thi công xây dựng; Thực hiện các biện pháp an toàn lao động trên công trường. Biết quản lý và khai thác sử dụng các công trình xây dựng và công nghiệp quy mô vừa và nhỏ. - Kỹ năng thực hành: Có khả năng đo đạc, kiểm tra, thí nghiệm và xử lý số liệu trong các công tác thí nghiệm vật liệu xây dựng, thí nghiệm cơ học - địa kỹ thuật, công tác trắc địa, địa chất thủy văn và biết khai thác sử dụng một số máy móc thiết bị xây dựng đơn giản, thông dụng, ... - Kỹ năng ứng dụng tin học: Sử dụng được máy tính và biết khai thác, ứng dụng được các phần mềm thông dụng (SAP2000, ETABS, Mathcad, MO. Project, MO. Excel kỹ thuật và Autocad) trong tính toán, đồ họa, phân tích thiết kế kết cấu và quản lý xây dựng. - Có khả năng tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình và soạn thảo văn bản. - Ngoại ngữ: TOEIC 250 hoặc tương đương; - Tin học: chứng chỉ MOS ở cấp độ Specialist ở mức 700 điểm (thang điểm quốc tế) cho 02 chứng chỉ Word và Excel. Kỹ năng tin học tương đương trình độ B. Tiếp thu, khai thác và sử dụng được các phần mềm chuyên ngành. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|--|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | <p>-Sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất để làm việc tại các công ty tư vấn thiết kế, công ty xây lắp, các ban quản lý dự án, các sở, phòng quản lý đô thị, kiến trúc, xây dựng, cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải và xây dựng, các đội thi công công trình xây dựng... cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị thi công xây dựng: Cán bộ kỹ thuật phụ trách tổ, đội thi công - Đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế: Họa viên kết cấu, kiến trúc; cán bộ lập dự toán; chuyên viên thiết kế các bộ phận, các kết cấu đơn giản; chuyên viên khảo sát địa hình, địa chất thủy văn... - Đơn vị tư vấn quản lý xây dựng: Cán bộ quản lý, giám sát thi công. - Phòng thí nghiệm, kiểm định chất lượng công trình: Thí nghiệm viên - Làm việc độc lập hoặc dưới sự chỉ đạo của các chủ nhiệm công trình trong tính toán kết cấu, kiểm tra kỹ thuật xây dựng, chỉ đạo kỹ thuật từ khâu chuẩn bị xây dựng, xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, vận hành và bảo hành công trình sau xây lắp. phẩm với nhiệm vụ khảo sát, điều tra, phân tích, đánh giá, thanh tra, xử lý các vấn đề về thực phẩm. - Kỹ thuật viên tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thực phẩm, các cơ quan quản lý chất lượng, vệ sinh, an toàn thực phẩm, các cơ quan phân tích, kiểm định thực phẩm, trung tâm, viện nghiên cứu và các trường đào tạo ngành công nghệ thực phẩm, chế biến nông sản thực phẩm. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|---|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| I | Điều kiện tuyển sinh | | | | - Đảm bảo qui chế tuyển sinh do Bộ LĐTĐ ban hành |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | | | | - Đảm bảo các tiêu chuẩn Bộ LĐTĐ qui định. |
| III | Đội ngũ giảng viên | | | | - Đạt chuẩn để đào tạo. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | | | - Phòng đọc thư viện phục vụ ngoài giờ - Hệ thống mạng nội bộ của trường - Ký túc xá, các điều kiện phục vụ khác |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | | | | - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp, chấp hành pháp luật, nội qui của cơ quan; Ý thức trách nhiệm công dân, cộng đồng; - Tinh thần cầu tiến, hợp tác làm việc nhóm. |

| TT | Nội dung | Hệ đào tạo chính quy | | | |
|-----|--|----------------------|---------|---------|---|
| | | Tiến sỹ | Thạc sỹ | Đại học | Cao đẳng |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; lĩnh vực Quản trị kinh doanh; có kiến thức về phương pháp luận khoa học trên quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử; - Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng theo học ở các bậc học cao hơn. - Có kiến thức chuyên về quản trị trên các lĩnh vực: quản trị marketing, quản trị bán hàng, quản trị thương hiệu, quản trị nhân sự, quản trị tài chính, quản trị sản xuất. - Nắm vững các kiến thức về quá trình kinh doanh và kinh doanh ở các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất và dịch vụ - Có kỹ năng nhận diện và giải quyết vấn đề như xác định mục tiêu, phân tích và đánh giá môi trường, lập kế hoạch, tổ chức công việc, tổ chức nhân sự, xây dựng và quảng bá thương hiệu... - Có kỹ năng thu thập thông tin, tổng hợp tài liệu, đánh giá, phân tích vấn đề nảy sinh - Có kỹ năng tư duy một cách hệ thống - Có kỹ năng vận dụng các công cụ để xử lý thông tin, đo lường và đánh giá các thông tin thu thập được - Có kỹ năng giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ - Có kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn - Có kỹ năng dự đoán dự báo xu hướng biến động của hiện tượng kinh tế xã hội có liên quan đến ngành nghề, công việc. - Có kỹ năng tự học, làm việc độc lập và làm việc nhóm, duy trì hoạt động, hình thành và phát triển các mối quan hệ trong giao tiếp - Ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề. - Tin học: Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề; |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | | | | Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân cao đẳng ngành Quản trị Kinh doanh có thể trở thành các tác nghiệp viên làm việc tại các phòng ban chức năng các loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc tất cả các thành phần kinh tế như: phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng tổ chức nhân sự hoặc thư ký giúp việc cho các nhà quản lý các cấp trong bộ máy quản lý. |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT.Hiệu trưởng

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023**

| TT | Nội dung | Khóa học/ Năm tốt nghiệp | Số sinh viên nhập học | Số sinh viên tốt nghiệp | Phân loại tốt nghiệp (%) | | | | Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường |
|-----------|--|--------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|--------------------------|--------------|-------------|---------------|--|
| | | | | | Loại xuất sắc | Loại giỏi | Loại khá | Trung bình | |
| I | Đại học chính quy | | | | | | | | |
| II | Cao đẳng chính quy | | | | | | | | |
| | Chương trình đại trà | Khóa 20CD | | | | | | | |
| 1 | Công nghệ kỹ thuật cơ khí | 35 | | | | | | | |
| 2 | Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử | 17 | | | | | | | |
| 3 | Công nghệ kỹ thuật hóa học | 1 | | | | | | | |
| 4 | Công nghệ kỹ thuật môi trường | 8 | | | | | | | |
| 5 | Công nghệ kỹ thuật nhiệt | 72 | | | | | | | |
| 6 | Công nghệ kỹ thuật Ô tô | 402 | | | | | | | |
| 7 | Công nghệ kỹ thuật Điện-Điện tử | 60 | | | | | | | |
| 8 | Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa | 7 | | | | | | | |
| 9 | Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông | 0 | | | | | | | |
| 10 | Kế toán | 36 | | | | | | | |
| 11 | Tin học ứng dụng | 32 | | | | | | | |
| 12 | Truyền thông và mạng máy tính | 10 | | | | | | | |
| 13 | Tài chính - ngân hàng | 0 | | | | | | | |
| 14 | Việt Nam học | 0 | | | | | | | |
| 15 | Công nghệ kỹ thuật xây dựng | 20 | | | | | | | |
| 16 | Công nghệ thực phẩm | 42 | | | | | | | |
| 17 | Quản trị kinh doanh | 38 | | | | | | | |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT. Hiệu trưởng

THÔNG BÁO
Công khai cơ sở vật chất của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023

| TT | Nội dung | Đơn vị tính | Tổng số |
|-----------|--|----------------------|---------|
| I | Diện tích đất đai | <i>ha</i> | 11,97 |
| II | Diện tích sàn xây dựng | | 26061,1 |
| 1 | Giảng đường | | |
| | Số phòng | <i>phòng</i> | 69 |
| | Tổng diện tích | <i>m²</i> | 9593,1 |
| 2 | Phòng học máy tính | | |
| | Số phòng | <i>phòng</i> | 10 |
| | Tổng diện tích | <i>m</i> | 800 |
| 3 | Phòng học ngoại ngữ | | |
| | Số phòng | <i>phòng</i> | 2 |
| | Tổng diện tích | <i>m</i> | 160 |
| 4 | Thư- viện | <i>m²</i> | 740 |
| 5 | Phòng thí nghiệm | | |
| | Số phòng | <i>phòng</i> | 11 |
| | Tổng diện tích | <i>m²</i> | 972 |
| 6 | Xưởng thực tập, thực hành | | |
| | Số phòng | <i>phòng</i> | 61 |
| | Tổng diện tích | <i>m²</i> | 10270 |
| 7 | Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý | | |
| | Số phòng | <i>phòng</i> | 55 |
| | Tổng diện tích | <i>m²</i> | 3172 |
| 8 | Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo | <i>m²</i> | 450 |
| 9 | Diện tích khác: | | |
| | Diện tích hội trường | <i>m²</i> | 685 |
| | Diện tích nhà văn hóa | <i>m²</i> | 425 |
| | Diện tích nhà thi đấu đa năng | <i>m²</i> | 450 |
| | Diện tích bể bơi | <i>m²</i> | 0 |
| | Diện tích sân vận động | <i>m²</i> | 1200 |

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2022

KT. Hiệu trưởng